

Số: 85/2024/QĐST - HNGĐ

Yên Mỹ, ngày 06 tháng 08 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2024/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp tài sản sau ly hôn

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị S, sinh năm 1975

Địa chỉ: phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn, bị đơn cùng xác nhận thửa đất số 569, tờ bản đồ số 28, diện tích 117,5m², có địa chỉ tại thôn N xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DI 955411, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CN 02363, do Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Mỹ cấp ngày 01/8/2023, cho ông Nguyễn Văn T, là tài sản chung của bà Dương Thị S và ông Nguyễn Văn T.

2.2 Bà Dương Thị S được quản lý sử dụng 57,6m², có tứ cận như sau: Hướng Tây Nam giáp đường 376 kích thước 04m, hướng Tây Bắc giáp phần đất của ông Nguyễn Văn T kích thước 14,74m, hướng Đông Nam giáp ngõ nhà bà Đ kích thước 14,23 m, hướng Đông Bắc giáp bà Đ kích thước 04m.

2.3 Ông Nguyễn Văn T được quản lý sử dụng 59,9 m², có tứ cận như sau: Hướng Tây Nam giáp đường 376 kích thước 04m, hướng Tây Bắc giáp phần đất của Nguyễn Anh T kích thước 15,26 m, hướng Đông Nam giáp phần đất của bà Dương Thị S kích thước 14,74m, hướng Đông Bắc giáp bà Đ kích thước 4m.

2.4 Tài sản, công trình trên đất của ai người đó được sử dụng, hai bên không phải trả chênh lệch cho nhau.

3/ Về án phí: Bà Dương Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đối trừ với số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0003166 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự, Bà Sánh đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Quỳnh